

Số: 182/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 166/2023/TLST- HNGĐ ngày 15/3/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/3/2023 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình giữa:

Người yêu cầu:

- **Chị Lê Ngọc H**, sinh năm 1996; ĐKKHKT và nơi ở: 120A5 ngõ 222 Đ, phường L, quận B, thành phố H.
- **Anh Trịnh Thế A**, sinh năm 1996; HKTT: Tổ B, phường H, thành phố P, tỉnh H; Nơi ở: Số 77a ngõ 88/1 G, phường T, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Chị Lê Ngọc H và anh Trịnh Thế A có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 20/10/2022 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận B, thành phố H. (Giấy chứng nhận kết hôn số: 73)

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 166/2023/TLST – VHNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Ngọc H và anh Trịnh Thế A.

- Về con chung: Chị Lê Ngọc H và anh Trịnh Thế A không có con chung nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị Lê Ngọc H và anh Trịnh Thế A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Lê Ngọc H và anh Trịnh Thế A không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Ngọc H tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0007586 ngày 15/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *Ủy ban nhân dân phường L, quận B, thành phố H;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đinh Ngọc Liên